

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 14

Giải đáp: Hòa thượng Tịnh Không

Thời gian: 27/08/2005

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Quý vị đồng tu, chỗ này có một số câu hỏi của đồng tu từ học viện online, trong những câu hỏi này có câu hỏi rất sâu, không dễ giải đáp, chúng ta hãy đọc từng câu, từng câu một.

Hỏi: Câu hỏi đầu tiên: nghe sư phụ giảng, mục tiêu học Phật là phải trừ bỏ tham sân si mạn, phá mê khai ngộ. Và tham Phật pháp cũng là tham, nhưng đồng thời lại đưa ra học Phật yêu cầu tinh tấn dũng mãnh, xin hỏi làm thế nào lý giải sự khác biệt giữa tinh tấn dũng mãnh và tham Phật pháp, làm thế nào lý giải đúng đắn tinh tấn và tham?

Đáp: Câu hỏi của bạn này rất hay, đích thực là có chiều sâu. Đồng tu học Phật có lẽ đều biết sáu cương lĩnh tu học của Bồ-tát, thông thường gọi là lục ba-la-mật, nếu bạn hiểu cương lĩnh này, vấn đề này thì liền được giải đáp. Sáu cương lĩnh là có thứ tự, phải tuân theo thứ tự để tu học, không được vượt cấp. Bạn xem điều đầu tiên là phải tu bố thí, thứ hai là trì giới, bạn không thể bố thí thì chắc chắn không làm được trì giới; không làm được trì giới thì nhất định không làm được nhẫn nhục; không thể nhẫn nhục thì chắc chắn không làm được tinh tấn, cho nên đây là có thứ lớp, có thứ tự. Trừ bỏ tham sân si mạn là ở giai đoạn đầu tiên, bố thí chính là buông xuống, chính là từ bỏ, bố thí điều gì? Quan trọng nhất là phải bố thí tham sân si mạn đi, sau đó bạn trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, bát-nhã sẽ thuận buồm xuôi gió. Hôm nay, chúng ta tu Bồ-tát đạo không thể thành công chính là do không chịu bố thí tham sân si mạn, mâu chốt ở chỗ này. Bạn hiểu rõ, hiểu thấu triệt chuyện này rồi, bạn mới có thể lý giải tinh tấn và tham dục.

Bạn xem chúng ta bởi vì không bố thí được tham sân si mạn, học Phật cũng là tâm tham, thấp nhang cũng tham lam, tôi muốn thấp cây nhang đầu tiên, thấp cây nhang thứ hai thì không cam tâm, như vậy làm sao được? Học tập pháp môn, tôi muốn học pháp môn thù thắng nhất, rốt cuộc pháp môn nào là thù thắng nhất? Rất khó nói, Phật nói “*pháp môn bình đẳng, không phân cao thấp*”, pháp môn nào thù

thắng nhất? Trong kinh, đức Phật cũng thường nói pháp môn bậc nhất, pháp môn thù thắng nhất, đây không phải là pháp môn có khác biệt, thù thắng bậc nhất là từ đâu mà nói? Về căn tánh mà nói. Thích hợp tôi tu học, thích hợp trình độ của tôi, thích hợp căn tánh của tôi, tôi tu pháp môn này nhất định có hiệu quả, nhất định thành công, pháp môn này đối với tôi mà nói chính là thù thắng bậc nhất, đối với bạn chưa chắc là thù thắng bậc nhất. Trong kinh đức Phật thường dùng ví dụ để nói, Phật giống như một vị đại phu, y vương, đại phu, chúng sanh đều là người bệnh, mỗi người bị bệnh không giống nhau. Pháp môn, tám vạn bốn ngàn pháp môn cũng giống như phương thuốc, đúng bệnh rồi, thuốc này bạn uống vào thì bệnh của bạn liền khỏi, đối với bạn đây là bậc nhất. Nếu như không đúng bệnh, thuốc này uống vào sợ là bệnh tình nặng thêm, thậm chí còn sắp chết, bị độc chết, vậy thì làm sao có thể gọi là thù thắng? Cho nên pháp môn ứng cơ thì gọi là thù thắng, gọi là bậc nhất, là từ chỗ này mà nói. Không phải từ pháp mà nói, pháp không có cao thấp, không có phân biệt, nhất định phải hiểu đạo lý này.

Cho nên, trước tiên phải đoạn trừ phiền não, tham sân si mạn là phiền não, không những học Phật phải bắt đầu từ chỗ này, nhà Nho dạy người cũng bắt đầu từ chỗ này. Bạn xem nhà Nho dạy học, trong Đại Học nói “cách vật trí tri”, đây là nói thực sự dụng công, bắt đầu từ chỗ nào? Cách vật, sau đó mới tiến vào trí tri, tiếp theo là thành ý, chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ, thứ tự này không được loạn. Thế nào gọi là cách vật? Tư Mã Quang nói rất hay, đại sư Ấn Quang của chúng ta cũng nói rất hay, cách nói của đại sư Ấn Quang tương đồng với Tư Mã Quang. Vật là năm loại dục, chính là dục vọng, dục vọng hưởng thụ vật chất của bạn; thế nào là cách? Cách là trừ bỏ, bạn phải trừ bỏ dục vọng vật chất, phải trừ bỏ nó đi, đây chính là đoạn trừ phiền não! Sau đó bạn mới có thể có trí tuệ, mới có thể làm được trí tri; hay nói cách khác, trí tuệ của bạn là bởi vì bị phiền não của bạn chướng ngại, loại trừ phiền não thì trí tuệ hiện tiền, đây là trí tri.

Trí tuệ chân thật hiện tiền, ý của bạn liền thành, sau khi ý thành thì tâm của bạn sẽ chánh, bạn xem nhà Nho nói bộ công phu này, cũng là bắt đầu làm từ đoạn trừ phiền não. Phật pháp giảng càng rõ ràng hơn, phá phiền não chướng, sau đó phá sở tri chướng; phá phiền não chướng thành tựu đức hạnh của bạn, phá sở tri chướng thành tựu trí tuệ của bạn. Về phương pháp mà nói thì pháp thế gian và pháp xuất thế gian không có khác biệt, chúng ta phải hiểu được. Cho nên trí tuệ và tinh tấn không giống nhau, trong tinh tấn chắc chắn không mang theo phiền não, hôm nay chúng ta

nói tinh tấn, trong đũng mãnh tinh tấn có phiền não. Tại sao đũng mãnh tinh tấn? Tôi có mục đích, tôi có ý đồ, tôi có lợi ích, nếu không có lợi ích gì thì không làm nữa. Từ chỗ này bạn sẽ hiểu được, trên thế gian làm gì có tinh tấn? Điều là kèm theo danh văn lợi dưỡng trong đó thì họ mới chịu làm; cái gì cũng không có, bạn vẫn liều mạng cố gắng làm, đó là tinh tấn. Tất cả mọi hành vi của bạn thực sự là hy sinh cống hiến, là vì lợi ích chúng sanh, vì thành tựu trí tuệ chân thật của chính mình, thành tựu đức hạnh của chính mình, đó là tinh tấn. Tuyệt đối không có danh lợi trong đó, chắc chắn không có ý đồ ở trong đó, khác biệt là ở chỗ này.

Hỏi: Thứ hai, cậu ấy có kèm theo hai câu hỏi, cậu ấy nói sau khi học trò nghe “Nhận Thức Phật Giáo” thì có vài câu hỏi. Thứ nhất, tại sao nói trí tuệ năng giác vô biên?

Đáp: Năng giác chính là cảm giác, ví dụ mắt có thể thấy, tai có thể nghe, lưỡi có thể nếm, thân có thể tiếp xúc, ý có thể biết, điều này không có ngăn mé, đây là bản năng. *Thấy - nghe - hay - biết* không có ngăn mé, khắp pháp giới hư không giới, đây là bản năng của bạn. Có hay không? Đương nhiên có, ai mà không có, ngay cả động vật đều có, thấy- nghe - hay - biết. Hiện tại hình như năng lực thấy- nghe - hay - biết này của chúng ta rất có hạn, chứ không rộng lớn như tưởng tượng, đó là đang có thứ xen tạp trong cái thấy- nghe - hay - biết của bạn, biến chất rồi. Đang xen tạp điều gì? Đang xen tạp phiền não trong đó. Trong kinh giáo thông thường, trong thấy- nghe - hay - biết của bạn có kiến tư phiền não, có trần sa phiền não, có vô minh phiền não, cho nên biến thành không hay, không biết. Vậy thì trí giác của bạn sanh ra sai lầm, sanh ra lệch lạc, không phải là chánh tri chánh giác, phải biết điều này.

Thật ra mà nói, phạm vi trí giác sai lầm sanh ra này lớn bao nhiêu? Vẫn là khắp hư không pháp giới, điều này rất kỳ diệu, điều này nếu dùng khoa học hiện đại có thể giải thích. Nhà khoa học hiện đại nói tới sóng, đích thực khoa học nói tới điều tiên tiến nhất đều nói tới sóng, chuyển động sóng, hiện tại nói thế giới chuyển động sóng. Trong sóng thông thường đại biểu đều là dùng sóng ánh sáng, sóng điện từ, tốc độ nhanh, một giây 300.000 km. Nhà khoa học hiện nay cũng dần dần nói tới ý niệm, khởi tâm động niệm có sóng, sóng này so với tốc độ của sóng điện từ còn lớn hơn rất nhiều, nếu so sánh với sóng điện từ, vậy thì thực sự là khác biệt một trời một vực. Sóng điện từ một giây đi được 300.000 km, sóng tư tưởng một giây là trọn khắp pháp giới, vô lượng vô biên. Cho nên bạn khởi một niệm thiện, bạn đừng cho rằng niệm thiện này hình như không có quan hệ gì lớn, niệm thiện này trọn khắp pháp

giới. Vừa động niệm liền trọn khắp, ánh sáng làm sao có thể sánh bằng được, không thể so sánh được. Khởi lên một niệm ác, niệm ác trọn khắp pháp giới. Cho nên tiền bộ của khoa học đích thực đã giúp đỡ chúng ta lý giải đối với một số đạo lý trong Phật pháp. Trọn khắp pháp giới, đây là thế nào? Đây là bản năng, đây là tự tánh, cho nên thực sự không có ngăn mé, trí tuệ là chúng ta vốn có, chỉ cần không xen tạp vọng tưởng phân biệt chấp trước, thuận trí tuệ, không phải từ bên ngoài tới.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, tại sao trong kinh điển đức Phật nói trí tuệ vô lượng vô biên là bản năng của chính chúng ta? Trong “Nhận Thức Phật Giáo” nói, tri giác bản năng và đối tượng tri giác của chúng ta chính là vạn việc vạn vật trong vũ trụ nhân sinh, đó là một không phải hai. Nhưng Phật nói với chúng ta, năng tri, năng giác và sở tri, sở giác là một không phải hai, trong Phật pháp thường nói *nhất chân pháp giới* chính là chuyện này. Cậu ấy nói không hiểu câu này, thỉnh sư phụ khai thị.

Đáp: Bạn đích thực không hiểu câu này, bởi vì nếu bạn hiểu được thì nói theo nhà Phật là bạn đã khai ngộ, hiểu được thì khai ngộ rồi. Nếu tôi nói với bạn, bạn có hiểu không? Vẫn là không hiểu; nếu tôi vừa nói mà bạn liền khai ngộ, vậy thì quá giỏi, Phật Bồ-tát đều không làm được. Cho nên Tông môn, giáo học của Thiền tông đưa ra một câu hỏi, không nói, không trả lời bạn, để bạn tự mình đi ngộ, một ngày nào đó bạn cũng khai ngộ. Bạn có câu hỏi này, bạn không nên cầu đáp án, đây gọi là nghi tình, tiểu nghi có tiểu ngộ, đại nghi có đại ngộ, không có nghi tình sẽ không khai ngộ. Nếu như nói rõ ràng, nói thấu triệt với bạn, [thế thì] đã chặn mất cửa ngộ của bạn, bạn vĩnh viễn sẽ không khai ngộ. Vừa ngộ hết thấy đều ngộ, cho nên phương pháp của Tông môn và Giáo hạ không giống nhau; Giáo hạ thì nói, nói không phải là chặn mất cửa ngộ sao? Thực sự là chặn mất, nhưng thỏa mãn hiện thực của bạn, hiện tại bạn rất thỏa mãn, sau này không thể thỏa mãn, vẫn là bạn tự mình đi ngộ. Cho nên, Giáo hạ là nói ra, Tông môn không nói, mỗi bên có phương pháp riêng, mỗi bên có lợi ích riêng.

Giống như những người căn tánh trung hạ chúng ta, không phải là người thượng căn, chúng ta không được chút lợi ích nào theo kiểu của Thiền Tông, cả đời chúng ta cũng sẽ không khai ngộ, cho nên vẫn phải nói ra, căn tánh trung hạ vẫn phải nói ra. Khoa học hiện nay có sự giúp đỡ quá lớn đối với chúng ta, thường nghe những báo cáo khoa học kỹ thuật của Nasa, phát hiện mới nhất của họ, ví dụ mới đây có ba chuyện, có liên quan tới điều Phật nói trong kinh điển. Thứ nhất chính là nói thời gian và không gian không phải là thật, nhà khoa học hiện nay nghiên cứu biết

được, nhưng chúng ta tin rằng họ nhất định là hiểu được từ trong toán học, trên thực tế làm không được. Dưới một tình huống nào đó thì không gian và thời gian là bằng 0, không gian bằng 0 tức là không có khoảng cách; thời gian bằng 0 tức là không có trước sau, tức là không có quá khứ, không có tương lai, thời gian bằng 0. Không gian bằng 0, không gian không còn nữa, khoảng cách không còn nữa, nước Mỹ ở đâu? Nước Mỹ ở nơi này; thế giới Cực Lạc ở đâu? Thế giới Cực Lạc ở nơi này, không có khoảng cách. Nhà khoa học biết có sự thực này, nhưng không biết làm thế nào để đột phá. Cách nói này là mấy năm trước, đại khái là ba, bốn năm trước báo cáo này mới đưa ra, điều này tương ứng với điều Phật pháp nói. Thế giới Hoa Tạng đích thực không có khoảng cách, không có thời không, đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn.

Phát hiện thứ hai, vật chất rút cuộc từ đâu tới? Nhà khoa học phát hiện là “trong không sanh có”, đích thực là phát hiện từ “trong không”. Thời gian tồn tại của vật chất rất ngắn, thường là một phần của hàng tỷ giây, thế giới vật chất hiện nay chúng ta nhìn thấy này là loại tướng tiếp nối của vật chất, không phải là chân tướng, là tướng tiếp nối. Cũng giống như hình ảnh trong phim mà chúng ta xem, đạo lý của phim ảnh thì chúng ta tương đối dễ hiểu, đó chính là chiếu phim, do từng tấm từng tấm phim thay đổi quá nhanh, chúng ta cảm thấy là thật. Nhà khoa học biết được, hiện tượng vật chất trong vũ trụ hiện nay cũng giống như chiếu phim, căn bản nó không tồn tại, là hình tượng hão huyền. Cho nên nhà khoa học nói vật chất là hiện tượng chuyển động sóng, cách nói này có đạo lý, hình tượng hão huyền của chuyển động sóng, tốc độ của nó quá nhanh.

Hiện nay chúng ta xem phim rạp, máy chiếu phim thay những tấm phim đó, một giây được hai mươi bốn tấm. Trước đây chúng tôi từng chơi qua trò chơi này, cho nên rất rõ ràng, ấn tượng rất sâu sắc, một giây 24 tấm. Trong kinh Nhân Vương đức Phật nói với chúng ta, ngài dùng ví dụ nói, ngài nói một khảy ngón tay có 60 sát-na, tức là 1/60 của một khảy ngón tay gọi là một sát-na, một sát-na có 900 sanh diệt. Tức là hiện tượng vật chất chuyển động sóng đã có 900 lần. Chúng ta khảy ngón tay, giống như cách khảy ngón tay của tôi, lúc khảy tay nhanh thì một giây có thể khảy 4 lần, 4 nhân 60, lại nhân với 900, là hai lần 108.000, tức là 216.000 lần. Một giây có 216.000 lần sanh diệt, bạn làm sao biết được đó là giả? Phim ảnh một giây có 24 lần sanh diệt mà đã lừa gạt được bạn, bạn đã cảm thấy nó giống y như thật, họ cười bạn cũng cười, họ khóc bạn cũng khóc, đã lừa được bạn. Hiện tại một giây có 216.000 lần sanh diệt, bạn làm sao có thể biết được đó là giả?

Trên thực tế, hiện tượng của cả vũ trụ đều giống hiện tượng chiếu phim, không khác chút nào. Nhưng cách nói của đức Phật trong kinh Nhân Vương, tôi từng nói qua, nói qua rất nhiều lần, là Phật nói phương tiện, không phải nói chân thật. Thật ra mà nói, tốc độ đó quá nhanh, nhanh tới mức chúng ta không cách nào tưởng tượng, đúng là một phần của hàng tỷ giây, tuyệt đối không phải là 216.000 lần, không phải vậy, là một phần của hàng tỷ giây. Trong kinh Lăng-nghiêm tôi đã nói mấy lần, bởi vì đúng lúc gặp phải kinh văn này. Đây là phát hiện thứ hai, căn bản không có vật chất tồn tại, hoàn toàn tương ứng với điều nói trong kinh Bát-nhã. Kinh Bát-nhã nói thế giới này là thế nào? “Không sở hữu, rốt cuộc không, chẳng thể được”.

Chuyện thứ ba, nhà khoa học phát hiện ra, vũ trụ này từ đâu mà có? Nhà khoa học hiện nay đều tin tưởng vụ nổ, bởi vì quan sát qua kính viễn vọng, vũ trụ hiện ra hiện tượng giãn nở, giãn nở nhất định sẽ nổ tung, nổ tung mới giãn nở. Nổ tung cần có một điểm, điểm đó là thế nào? Nhà khoa học tính toán ra được, điểm này rất nhỏ, nhỏ tới mức chúng ta không cách nào tưởng tượng. Họ nói một sợi tóc, cắt đứt sợi tóc, chỗ cắt đứt của sợi tóc có một mặt phẳng, ví dụ chúng ta phóng to chỗ này lên một chút, coi đây là mặt phẳng của một sợi tóc, mặt phẳng cắt. Mặt phẳng này có đường kính, trên đường kính này có thể xếp bao nhiêu điểm khởi đầu vũ trụ? Một trăm ngàn phía sau còn ba lần trăm triệu nữa, tức là một trăm triệu tỷ tỷ điểm khởi đầu, điểm khởi đầu nổ tung ra chính là vũ trụ. Đương nhiên đây cũng là tương tiếp nối, điểm khởi đầu không ngừng nổ tung, cho nên vũ trụ bạn nhìn thấy chính là như vậy. Ngày nào không nổ nữa thì không còn nữa, vũ trụ không còn nữa, đó là tương tiếp nối, giống như những điều Phật pháp nói.

Phật pháp nói lớn nhỏ không hai, không có lớn nhỏ, điểm khởi đầu đó không lớn, vũ trụ không nhỏ, là một không phải hai. Chúng ta liền nghĩ tới linh kiện bán dẫn mà hiện nay khoa học kỹ thuật phát minh ra, bạn xem máy tính của các bạn dùng một con chip nhỏ xíu mà trong đó là có thể lưu trữ một bộ Đại tạng kinh, một bộ Đại tạng kinh chỉ trong một con chip nhỏ. Khoa học kỹ thuật còn kém xa, người ta chỉ một điểm nhỏ như vậy, cả vũ trụ đều nằm trong đó! Hiện tại bạn còn dùng con chip to như vậy, trong đó mới chỉ [lưu trữ được] một bộ Đại tạng kinh, có tính là gì đâu? Bạn xem người ta, trong đường kính của mặt cắt một sợi tóc có thể để một trăm triệu tỷ tỷ điểm khởi đầu, vậy thì một điểm khởi đầu lớn giống như vũ trụ, chính là vũ trụ. Cho nên, khoa học kỹ thuật dần dần tiến tới, còn kém rất xa! Đây là ba phát

hiện của Nasa thông báo, ba phát hiện cận đại, không hề khác với điều trong kinh Phật nói.

Vào 3.000 năm trước, Thích-ca Mâu-ni Phật không hề có máy móc khoa học, cũng không có toán học cao siêu, lão nhân gia ngài đã nói ra chuyện này rõ ràng như vậy, nói ra thấu triệt như vậy. Đây là *nhất chân pháp giới* mà nhà Phật nói tới, chính là nói năng tri, sở tri là một không phải hai. Năng hiện sở hiện, năng biến sở biến, đây là điều nói trong kinh Hoa Nghiêm, vũ trụ này “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, năng sở là một, không phải hai. Cho nên, hiện nay trong triết học nói nhất nguyên, nhị nguyên, Phật nói không phải là nhất nguyên, cũng chẳng phải là nhị nguyên. Cho nên ngài Âu Dương Cán Vô nói rất hay, Phật giáo không phải là triết học, Phật pháp chính là Phật pháp, không thể nói đó là khoa học, cũng không thể nói đó là triết học, Phật pháp chính là Phật pháp. Đây là lời ngài Âu Dương Cán Vô nói, nói rất có đạo lý.

Trong Phật pháp, vũ trụ là một thể, tâm và vật là một thể, đây là trong *Pháp tướng duy thức* nói tới. Tâm là kiến phần, vật là tướng phần, tâm và vật cùng nguồn gốc, đều là *tự chứng phần* biến hiện ra; tự chứng phần chính là pháp tánh mà hiện nay chúng ta nói, chân như, tự tánh mà chúng ta nói tới. Cách nói này nói rất viên mãn, sau khi Phật nói xong bảo chúng ta đi chứng, tự mình chứng, tự mình chứng thế nào? Bạn có thể buông xuống hết vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn sẽ nhìn thấy. Hơn nữa trong Đại thừa giáo, Phật còn nói với chúng ta một tiêu chuẩn, tới tiêu chuẩn thế nào thì bạn mới tự mình thấy được? Tới Bát địa, vọng tưởng của Bát địa Bồ-tát đã đoạn trừ tương đối rồi, tự mình thấy được hiện tượng vũ trụ, bạn mới có thể tự mình chứng đắc. Nếu bạn vẫn có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn không thấy được chân tướng sự thật này, thứ mà bạn thấy được hoàn toàn là hiện tượng kiến, không nhìn thấy lý thể của nó, không nhìn thấy chân tướng sự thật. Những gì bạn nhìn thấy giống như hình ảnh trên màn hình tivi, phim ảnh, bạn không biết nó là chuyện như thế nào, đây là nói rất hay.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, tại sao nói hiểu đạo là đại căn bản của đại viên mãn?

Đáp: Thật ra mà nói, tánh đức vĩnh viễn nói không hết, vĩnh viễn thể hội không hết. Cho nên trong Bồ-tát đạo, từ sơ phát tâm liền tới học, phải học tới thành Phật, cần bao nhiêu thời gian? Trong kinh đức Phật nói là vô lượng kiếp, không phải thời gian ngắn. Tại sao cần thời gian dài như vậy? Phiền não tập khí dần dần đào thải hết, cần thời gian dài như vậy, cho nên thời gian không phải là thật, nói như vậy rất

hay. Trong Đại thừa giáo nói “niệm kiếp viên dung”, lúc bạn đang mê thì một niệm chính là vô lượng kiếp, lúc giác ngộ thì vô lượng kiếp biến thành một niệm, đều do giác mê không giống nhau. Tại sao không giác? Bạn không buông xuống được vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn phải học vô lượng kiếp; ngày nào buông xuống hết được vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, hóa ra ở ngay trước mắt! Điều phải tự chứng, sau khi tự chứng thì bạn mới hiểu được một là hết thấy, hết thấy là một.

Chúng tôi đề xướng chữ “hiếu” này, chữ này phương tiện, từ chữ này mà thể hội thì dễ dàng nhập môn. Hiếu nghĩa là gì? Các bạn xem thử chữ Trung Quốc, chữ Trung Quốc là phù hiệu của trí tuệ, người Trung Quốc tạo chữ có sáu nguyên tắc gọi là lục thư, sáu nguyên tắc. Chữ này là một trong sáu nguyên tắc đó, gọi là hội ý, bạn xem phù hiệu này, bạn sẽ thể hội được ý này. Phía trên là chữ “lão”, phía dưới là chữ “tử”, “lão” đại biểu đời trước, “tử” đại biểu đời sau, đời trước và đời sau là một không phải hai thì gọi là hiếu. Đời trước và đời sau biến thành hai thì bất hiếu, hiếu không còn nữa, người hiện nay gọi là có khoảng cách thế hệ, có khoảng cách thế hệ thì hiếu không còn nữa, cho nên đó là một thể. Thế hệ trước còn có thế hệ trước nữa, thế hệ sau còn có thế hệ sau nữa, cho nên chữ này đại biểu điều gì? Đại biểu vũ trụ là một thể, Phật pháp của chúng ta nói “đọc cùng khắp ba đời, ngang trọn khắp mười phương”. “Đọc cùng khắp ba đời, ngang trọn khắp mười phương” là tự tánh, là vũ trụ, tự tánh là nói về thể, vũ trụ là nói về hiện tượng, bản thể và hiện tượng là một không phải hai, cho nên ba đời và mười phương là một không phải hai. Bạn xem ý nghĩa của chữ này viên mãn biết bao? Đây là phù hiệu, bạn xem từ phù hiệu này.

Tận hiếu chính là sự hiển lộ viên mãn của tự tánh, tánh đức. Nhưng bạn phải hiểu được, trong chữ hiếu này bao hàm vạn đức vạn năng của tự tánh, đó mới gọi là hiếu. Nếu chúng ta nói về sự tướng, lấy một ví dụ để nói, ngũ luân bát đức đều bao hàm trong đó, thiếu một điều thì hiếu đạo của bạn không viên mãn. Chúng ta nói Phật pháp, nói tâm Bồ-đề, *chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi*, năm điều này là một, một tức là năm, năm tức là một, bất kỳ một điều đều đầy đủ năm điều. Ví dụ nói chân thành, trong chân thành có thanh tịnh, có bình đẳng, có chánh giác, có từ bi, thiếu một điều thì chân thành sẽ có khiếm khuyết, sẽ không viên mãn nữa; nói tới từ bi, trong từ bi nhất định có chân thành, nhất định có thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác. Lấy bất kỳ một ví dụ nào cũng đều bao hàm trong đó, đây gọi là viên mãn, thiếu một điều liền có khiếm khuyết.

Cho nên tánh đức viên mãn, xem dùng ở phương diện nào, ví dụ trong ngũ luân, dùng cho cha con thì gọi là “thân”, dùng cho vua tôi thì gọi là “nghĩa”, trên thực tế đều là một chữ hiếu này. Dùng cho vợ chồng gọi là “khác biệt”; dùng cho anh em gọi là “có thứ tự”, lớn nhỏ có thứ tự; dùng cho bạn bè gọi là “tín”. Danh từ tùy ý mà thay đổi, nhưng gốc là một, dùng chữ hiếu này thì toàn bộ đều bao gồm hết. Chúng ta lại nói bát đức, hiếu đễ trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình, hết thấy đều trong chữ này, xem dùng ở phương diện nào, chúng ta dùng chữ nào để biểu thị nó, trên thực tế chỉ một chữ này. Đây là nói tới hiếu đạo là đại căn bản của đại viên mãn, chúng ta làm từ chữ này.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, tại sao “hiếu từ” nhất định phải dựa trên nền tảng của lý trí, như vậy mới có thể đạt được thọ dụng thực sự, được lợi ích tích cực. Không phải nói tự tánh vốn đầy đủ, tại sao còn phải yêu cầu như vậy?

Đáp: Yêu cầu này là nói đối với chúng sanh mê mà chưa giác, nếu như họ đã giác ngộ rồi thì yêu cầu này không còn nữa. Vậy thì đối với những người nào? Trong Phật pháp nói từ A-la-hán trở lên, yêu cầu này đều không nhắc tới nữa. Bạn xem A-la-hán xưng là Chánh giác, Bồ-tát xưng là Chánh đẳng chánh giác, Phật xưng là Vô thượng chánh đẳng chánh giác, cho nên giáo học của Phật dành cho họ hoàn toàn khác với dành cho chúng ta. Chúng ta là dạy mầm non, dạy tiểu học, dạy mầm non thì phương thức dạy học hoàn toàn khác với họ, chúng ta phải hiểu điều này, từ chỗ này dạy học là cần thiết.

Thế gian, chúng ta phải hiểu lý do tất yếu trong này, trong tánh đức thì điều hiện rõ ràng nhất, điều rất dễ dàng phát giác được chính là từ bi, cho nên Phật thường dùng điều này làm đại biểu. Thế nào là Phật? *“Từ bi làm gốc, phương tiện là cửa”*, tám chữ này đã nói hết về Phật giáo. Từ bi là gì? Từ bi chính là “yêu thương” mà người hiện nay nói tới. Vậy tại sao Phật không nói yêu thương mà lại nói từ bi? Từ bi là lý trí, là tích cực; người thế gian nói tới yêu thương, trong yêu thương có tình, là tiêu cực, cho nên đổi danh từ khác để nói, nói từ bi, không nói yêu thương, trên thực tế chúng ta phải hiểu được. Trong rất nhiều tôn giáo đều nói tới yêu thương, bạn xem đạo Kitô, đạo Thiên Chúa, họ dựa theo kinh Thánh, trong Tân Cựu Ước đều nói thần yêu người thế gian, thượng đế yêu người thế gian, tình yêu của họ là cùng một nghĩa với từ bi mà cửa Phật chúng ta nói tới, đó là lý trí, không phải là cảm tình, đó là tích cực mà không mang theo tiêu cực. Nhất định phải hiểu đạo lý này. Hiểu đạo lý này thì bạn sẽ biết được tại sao cần phải yêu cầu như vậy? Đối

với người mê mắt tự tánh như chúng ta thì cách dạy nhất định phải như vậy, tức là không thể không có lý tánh. Phật pháp là xây dựng trên nền tảng của trí tuệ, không phải là xây dựng trên nền tảng của cảm tình, cảm tình rất không đáng tin, người bình thường chúng ta nói là hư tình giả ý.

Cho nên, giữa người với người qua lại đừng quá tưởng thật, tại sao vậy? Là giả không phải là thật. Họ nói họ yêu bạn, họ đối xử tốt với bạn, yêu bạn rồi kết hôn, chưa được ba ngày thì đòi ly hôn, hà tất phải tưởng thật? Họ nói họ hận bạn, cũng không cần tưởng thật, đều là giả, qua hai ngày lại thôi. Người thế nào mới là thật? Từ A-la-hán trở lên là thật, vĩnh viễn không thay đổi. Tại sao vậy? Họ giác ngộ rồi, họ không mê nữa. Cho nên người đang mê đều là giả. Bạn không thể nói họ nói lời giả dối, lúc họ nói là thật, qua hai ngày sau tâm của họ thay đổi, cho nên lời họ nói cũng thay đổi, đều thay đổi, đều không đáng tin. Chúng ta nhất định phải hiểu căn tánh của chúng sanh, bạn mới nhận thức người khác, bạn mới có thể chung sống với họ, mới có thể chung sống rất tốt. Chính là chuyện gì cũng không cần coi là thật, cười cười, cười cho xong là được, đối với ai đều có thể chung sống tốt, hiểu được họ đang mê, họ chưa giác ngộ. Nếu bản thân chúng ta còn so đo với họ, vậy thì biết được chúng ta cũng đang mê; không so đo với họ thì biết được chúng ta giác ngộ rồi, tôi không giống với họ.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, thế nào là viên mãn?

Đáp: Tôi nghĩ điều này không cần giải thích nữa, lời này nói quá nhiều rồi. Đơn giản mà nói, viên mãn chính là không khiếm khuyết, có khiếm khuyết thì không viên mãn.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, câu này rất quan trọng, người hỏi nói: con không quá tin tưởng bản thân có tự tánh, cũng không thể hội được tự tánh, xin sư phụ khai thị.

Đáp: Điều này đọc kinh Lăng-nghiêm, trong kinh Lăng-nghiêm có, hình như vua Ba-tư-nặc ở trước mặt Thích-ca Mâu-ni Phật cũng không cảm giác có tự tánh, bạn xem Thích-ca Mâu-ni Phật chỉ dạy cho ông ấy như thế nào, khiến ông ấy tự mình bỗng nhiên tỉnh ngộ, hóa ra bản thân mình thực sự có. Tự tánh là thế nào? Tự là tự nhiên, không phải do học mà có, tức là bản thân bạn vốn có, không phải học mà có, không phải người khác đưa cho bạn. Là điều gì vậy? Mắt có thể thấy, tai có thể nghe, mũi có thể ngửi, lưỡi có thể nếm, thân có thể tiếp xúc, ý có thể biết, bạn nói xem bạn có hay không? Bạn có là được rồi, có là đã chứng minh rồi, bạn đã thể hội được rồi. Đây chính là tự tánh, trong này không thêm vọng tưởng, phân biệt, chấp

trước gọi là tự tánh. Thêm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì vẫn là tự tánh, Nhưng trong tự tánh này có vấn đề, vậy thì biến thành phàm phu, có vấn đề.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, nghe nói trong khai thị vào bữa sáng sư phụ nói rằng, trước khi lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ vãng sanh là bởi vì té ngã mà lưu lại bệnh căn, pháp sư Đạo An cũng bởi vì té ngã trong nhà vệ sinh vào buổi đêm, sau khi bị lạnh cả đêm thì đổ bệnh. Đồng thời sư phụ nói nhìn thấy những hiện tượng này phải nghĩ tới sự gia trì của Phật Bồ-tát, đệ tử ngu muội, không thể lý giải. Phật Bồ-tát gia trì, tại sao hai vị cao tăng đại đức trước khi vãng sanh lại xuất hiện chuyện như vậy? Xin sư phụ khai thị.

Đáp: Câu nói phía sau của bạn đã giải đáp rồi. Trước khi hai vị cao tăng đại đức vãng sanh lại hiện ra hình dáng này là để cho chúng ta thấy! Để chúng ta hiểu được học Phật không phải là thuận buồm xuôi gió, không thể tránh khỏi trắc trở, giầy vò. Tại sao vậy? Điều này có liên quan đến nghiệp chướng nhiều đời nhiều kiếp, Phật Bồ-tát thị hiện, tội nặng báo nhẹ, chúng ta liền hiểu được. Hoàn toàn tiêu trừ nghiệp chướng không phải là không có khả năng, thiếu số, đại đa số nghiệp chướng của mọi người đã tiêu trừ, nhưng vẫn chưa tiêu trừ hết, cho nên vẫn còn một số bệnh nhẹ, đều tránh không được, vậy thì bạn phải hết lòng nỗ lực tinh tấn hơn họ. Nhìn thấy lúc các vị cao tăng đại đức ra đi còn có nghiệp chướng này, tôi hy vọng lúc tôi ra đi không có nghiệp chướng, có thể làm được không? Có thể! Các bạn từ Trung Quốc đại lục tới, chùa Cực Lạc ở Cáp Nhĩ Tân, lúc pháp sư Tu Vô vãng sanh không có nghiệp chướng, người thợ vá nồi là đệ tử của lão hòa thượng Đế Nhân vãng sanh không có nghiệp chướng, là nhờ tu mà được! Cho nên, chư Phật Bồ-tát làm ra vô số thị hiện, chúng ta phải biết nhìn, phải biết thể hội, phải biết học, phải buông bỏ sạch sẽ thì nghiệp chướng không còn nữa.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói: con của học trò năm nay 9 tuổi, từ nhỏ dạy con đọc tụng thơ Đường. Sau năm tuổi đã theo một vị sư phụ xuất gia lúc ở lúc không trong chùa của nhiều nước, thời gian hai năm. Từ lúc đó bắt đầu đọc tụng kinh điển, đến nay đã đọc thuộc được hơn mười loại kinh điển nhà Phật và nhà Nho như kinh Vô Lượng Thọ, Đệ Tử Quy, Thiên Tự Văn, Luận Ngữ. Hiện tại bé ở cùng ba mẹ đi học tiểu học, về mọi mặt đều ưu tú hơn các bé cùng độ tuổi, con sâu sắc hiểu được đây là đặc lực nhờ từ nhỏ học thuộc kinh, do đó không dám cho con gián đoạn học thuộc kinh, hiện tại học thuộc kinh Lăng-nghiêm. Sư phụ khuyên chúng con nhất môn thâm nhập, năm năm chuyên tụng một bộ kinh, đối với giáo dục con

trẻ, nên dạy chúng chuyên tụng một bộ kinh, hay là tiếp tục dạy chúng học thuộc hết bộ này rồi lại đến bộ khác?

Đáp: Dạy học cho các em nhỏ, gốc là ở đức hạnh; hay nói cách khác, Đệ Tử Quy mà bạn học thuộc đã làm được chưa? Điểm này rất quan trọng, tuyệt đối không phải là học thuộc nhiều, học thuộc nhiều mà không làm được, vậy không có ích lợi. Cũng tức là nói, tham sân si mạn của chúng đã bỏ đi chưa? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước có giảm bớt không? Đó gọi là công phu thực sự, thu hoạch thực sự. Nếu như không có, sau này sẽ có vấn đề, đặc biệt là lúc đầu học thuộc thơ Đường. Mọi người đều biết hoàng đế Khang Hy là người rất giỏi, hoàng đế Khang Hy dạy con cháu của ông ấy, trước năm 20 tuổi nhất định không được học văn học. Tại sao vậy? Trong văn học có cảm tình, dễ đi theo hướng tà tư, cho nên ông quy định con cháu của mình, trước 20 tuổi thì đọc cái gì? Đọc kinh, đọc sử, những thứ về văn học nghệ thuật đều không được phép; thơ từ ca phú thì sau 20 tuổi, trước 20 tuổi cấm gốc rễ, cấm gốc rễ đức hạnh. Kinh điển là đức hạnh, là học vấn, sử là kiến thức, cấm gốc rễ từ chỗ này, giáo dục này là giáo dục thành công, đây là giáo dục truyền thống Trung Quốc.

Đặc sắc của dạy học truyền thống Trung Quốc chính là ở gia đình, đây là thứ mà dân tộc quốc gia khác trên toàn thế giới không có. Có thể nói phương pháp dạy học này ở Trung Quốc đã phổ biến 5.000 năm, tới những năm đầu Dân Quốc mới xem nhẹ, dần dần không coi trọng nữa, sau hai mươi mấy năm Dân Quốc thì thực sự đứt đoạn. Đặc sắc của giáo dục Trung Quốc là bắt đầu dạy từ khi nào? Từ lúc trẻ nhỏ ra đời, mắt của chúng mở ra, chúng biết nhìn, chúng biết nghe, bắt đầu dạy từ lúc đó. Cho nên Đệ Tử Quy không phải là trẻ nhỏ làm, mà là người lớn làm, từng hành vi cử chỉ của người lớn là để cho trẻ nhỏ thấy, để trẻ nhỏ nghe, dần dần chúng liền học được. Cho nên Trung Quốc có một câu ngôn ngữ: *“Ba tuổi thấy tám mươi, bảy tuổi thấy cả đời”*, dựa vào điều gì? Dựa vào gia giáo.

Bạn xem mắt chúng mở ra, biết nhìn, biết nghe, chúng cũng không hiểu chuyện, chúng cũng không biết nói chuyện, ấn tượng đó đã lưu lại trong a-lại-da thức của chúng. Những điều chúng nhìn thấy, nghe thấy, tiếp xúc được đều là tích cực, không có tiêu cực, đức hạnh của đứa trẻ này được cắm chắc từ gốc rễ. Lúc ba tuổi sẽ rất khả quan, sẽ biết được chúng tới 80 tuổi cũng không thay đổi, bạn nói xem gốc rễ này kiên cố biết bao. Tiếp xúc với xã hội này thì chúng sẽ không bị ô nhiễm, thuật ngữ mà người hiện nay gọi là khả năng miễn dịch, khả năng miễn dịch của chúng đã

trồng xuống từ lúc nhỏ. Đây là đặc sắc của giáo dục Trung Quốc, ở các dân tộc khác của nước ngoài chưa từng nghe nói qua. Cho nên giáo dục Trung Quốc là gia giáo, gốc là gia giáo.

Bảy tuổi đi học, đi học là tiếp nối gia giáo, cho nên bảy tuổi mới bắt đầu đọc sách, sách đọc đều là kinh sử. Chưa từng nói lúc bắt đầu học ở trong trường tư thực, lúc còn nhi đồng đã đọc những thơ từ ca phú, không có. Thơ từ ca phú nhất định là, trước đây thông thường trường tư thực của chúng tôi đại khái khoảng 15, 16 tuổi trở lên, trước đó đã có nền tảng rồi thì mới học những thứ này. Tiêu chuẩn yêu cầu của hoàng đế Khang Hy cao, hai mươi tuổi, đúng đắn, không để bạn có tà tư. Giáo dục xã hội là học rộng nghe nhiều, giáo dục tôn giáo đạt đến cứu cánh viên mãn, để bạn hiểu thấu triết chân tướng vũ trụ nhân sinh. Bốn loại giáo dục này là một thể, gốc là ở gia đình.

Cho nên, hiện nay chúng ta cảm thấy khó khăn, khó ở đâu? Giáo dục gia đình không còn, gốc không còn, đây là điều đáng để chúng ta ưu lo. Nếu chúng ta không thể hay biết, không thể tìm hiểu vấn đề này, không thể bắt đầu làm từ những điều phía trên này, kế thừa văn hóa truyền thống Trung Quốc sẽ có vấn đề lớn, rất có thể giống như những nền văn hóa cổ của các dân tộc khác, sẽ biến mất theo lịch sử, dần dần mất hẳn. Bốn nền văn minh cổ đại chỉ còn lại Trung Quốc, nếu như sau khi Trung Quốc nhờ gốc rễ này lên, chúng ta tin rằng, sau 5.000 năm nó cũng trở thành lịch sử, điều này rất có khả năng. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu điều này, nhất định phải thật hết lòng cố gắng cứu vãn gốc rễ văn hóa truyền thống, trước tiên bắt đầu làm từ chính mình, cố gắng dạy dỗ đời sau. Cho nên, hôm nay dạy học Đệ Tử Quy của chúng tôi, yêu cầu của chúng tôi là học sinh, phụ huynh, giáo viên cùng nhau học. Học sinh cần học, phụ huynh và giáo viên chưa từng học qua, không có cách nào dạy học sinh, hiện tại chỉ cần tất cả nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, mọi người cùng nhau mới cứu được. Ngoài cách này ra thì không nghĩ ra được cách thứ hai có thể cứu vãn kiếp vận này.

Cho nên, chúng ta nhất định phải hiểu được, phải rõ ràng, sau đó bạn mới biết được làm thế nào để dạy các bạn nhỏ. Dạy các bạn nhỏ trước tiên phải dạy tốt chính mình, nếu không dạy tốt chính mình, bạn dạy chúng Đệ Tử Quy, chúng nói: thầy chưa làm được, tại sao thầy còn dạy con? Chúng không phục, bản thân bạn cũng ngại ngùng. Cho nên bản thân nhất định làm được trước, sau đó chúng mới phục, như vậy mới có thể thực sự dẫn dắt chúng.

Tốt rồi, thời gian đã hết, hôm nay chúng ta giải đáp tới đây thôi.